



**DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN**

**LIST OF ACCREDITED MEDICAL TESTS**

*(Kèm theo quyết định số/ Attachment with decision: /QĐ - VPCNCLQG  
ngày tháng 04 năm 2026 của giám đốc Văn phòng Công nhận Chất lượng quốc gia/  
of BoA Director)*

Tên phòng xét nghiệm: **Khoa xét nghiệm trung tâm**  
*Medical Laboratory: Central Laboratory Department*

Cơ quan chủ quản: **Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2**  
*Organization: Bac Ninh General Hospital No. 2*

Lĩnh vực xét nghiệm: **Hoá sinh, Huyết học**  
*Field of medical testing: Biochemistry, Hematology*

Người phụ trách/  
*Representative: Lê Tiến Đại*  
*Le Tien Dai*

Số hiệu/ Code: **VILAS Med 240**

Chuẩn mực công nhận/ Accreditation criteria: **ISO 15189: 2022**

Hiệu lực/ Validation: từ ngày / /2026 đến ngày / /2031

Địa chỉ/ Address: **Đường Nguyễn Quyền, Phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh**  
*Nguyen Quyen Street, Vo Cuong Ward, Bac Ninh Province*

Địa điểm/ Location: **Đường Nguyễn Quyền, Phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh**  
*Nguyen Quyen Street, Vo Cuong Ward, Bac Ninh Province*

Điện thoại/ Tel: **0963779722**

Email: **khoaxetnghiemtrungtam@gmail.com**

Website: **www.bvdkbacninh.vn**

**DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN***LIST OF EXTENTION ACCREDITED MEDICAL TESTS***VILAS Med 240**Lĩnh vực xét nghiệm: **Huyết học***Discipline of medical testing: Hematology*

STT No.	Loại mẫu (chất chống đông-nếu có) <i>Type of sample (anticoagulant-if any)</i>	Tên các chỉ tiêu xét nghiệm <i>(The name of medical tests)</i>	Nguyên lý/ Kỹ thuật xét nghiệm <i>(Principle/ Technical test)</i>	Phương pháp xét nghiệm <i>(Test method)</i>
1.	<b>Máu toàn phần (EDTA) <i>Whole blood (EDTA)</i></b>	Đếm số lượng Bạch cầu (WBC) <i>White blood cell count (WBC)</i>	Điện trở kháng <i>Electric impedance</i>	XNTT-QTKT-HH.05 (2025) (Celtac G)
2.		Đếm số lượng Hồng cầu (RBC) <i>Red blood cell count (RBC)</i>	Điện trở kháng <i>Electric impedance</i>	XNTT-QTKT-HH.02 (2025) (Celtac G)
3.		Định lượng Huyết sắc tố (HGB) <i>Determination of Hemoglobin (HGB)</i>	Đo quang <i>Optical measurement</i>	XNTT-QTKT-HH.03 (2025) (Celtac G)
4.		Đếm số lượng Tiểu cầu (PLT) <i>Platelet count (PLT)</i>	Điện trở kháng <i>Electric impedance</i>	XNTT-QTKT-HH.06 (2025) (Celtac G)

**DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN***LIST OF EXTENTION ACCREDITED MEDICAL TESTS***VILAS Med 240**

Lĩnh vực xét nghiệm: **Hóa sinh**  
*Discipline of medical testing: Biochemistry*

STT No.	Loại mẫu (chất chống đông-nếu có) <i>Type of sample (anticoagulant-if any)</i>	Tên các chỉ tiêu xét nghiệm <i>(The name of medical tests)</i>	Nguyên lý/ Kỹ thuật xét nghiệm <i>(Principle/ Technical test)</i>	Phương pháp xét nghiệm <i>(Test method)</i>
1.	<b>Huyết tương (Heparin) Plasma (Heparin)</b>	Định lượng Glucose <i>Determination of Glucose</i>	Enzym đo quang <i>Enzymatic, optical measurement</i>	XNTT-QTKT-SH.31 (2025) (Cobass 8000)
2.		Định lượng Ure <i>Determination of Urea</i>	Động học enzym <i>Enzym kinetic</i>	XNTT-QTKT-SH.32 (2025) (Cobass 8000)
3.		Định lượng Creatine <i>Determination of Creatinin</i>	Enzym đo quang <i>Enzymatic, optical measurement</i>	XNTT-QTKT-SH.33 (2025) (Cobass 8000)
4.		Đo hoạt độ AST (GOT) <i>Measure the activity of AST (GOT)</i>	Động học enzym <i>Enzym kinetic</i>	XNTT-QTKT-SH.35 (2025) (Cobass 8000)
5.		Đo hoạt độ ALT (GPT) <i>Measure the activity of ALT (GPT)</i>	Động học enzym <i>Enzym kinetic</i>	XNTT-QTKT-SH.36 (2025) (Cobass 8000)
6.		Định lượng Cholesterol <i>Determination of Cholesterol</i>	Enzym so màu <i>Enzymatic colorimetric</i>	XNTT-QTKT-SH.41 (2025) (Cobass 8000)
7.		Định lượng Triglycerid <i>Determination of Triglycerid</i>	Enzym so màu <i>Enzymatic colorimetric</i>	XNTT-QTKT-SH.42 (2025) (Cobass 8000)

**Ghi chú/ Note:**

XNTT-QTKT...: Phương pháp nội bộ của PXN/ *Laboratory Developed Method*

Trường hợp Khoa xét nghiệm cung cấp dịch vụ xét nghiệm phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *It is mandatory for the Department of laboratory that provides the medical testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service.*